

Phụ lục số III

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

**CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ
THƯƠNG MẠI TNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 200/BC-QTCT

Thái Nguyên, ngày 16 tháng 07 năm 2015

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(6 tháng đầu năm 2015)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty đại chúng: CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TNG
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 160 đường Minh Cầu, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
Điện thoại: 02803.858.508 Fax: 02803.858.408
Email: ducnguyen@tng.vn
- Vốn điều lệ: 219.425.690.000 đồng
- Mã chứng khoán: TNG

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2015):

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Văn Thời	Chủ tịch HĐQT	2	100%	
2	Nguyễn Đức Mạnh	Ủy viên	2	100%	
3	Nguyễn Việt Thành	Ủy viên	1	50%	Đi công tác
4	Lý Thị Liên	Ủy viên	2	100%	
5	Nguyễn Văn Thới	Ủy viên	2	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Trong 06 tháng vừa qua, HĐQT cùng với Ban tổng giám đốc đã tiến hành 02 buổi họp chung nhằm đánh giá, nhận xét tình hình sản xuất kinh doanh của công ty trong 6 tháng đầu năm 2015.



Đồng thời, HĐQT cũng đã có những ý kiến chỉ đạo trực tiếp đến Ban Tổng giám đốc và tiếp tục theo dõi, giám sát, định hướng và chỉ đạo đối với việc quản lý và điều hành của Ban tổng giám đốc trong thời gian tới.

HĐQT đã thường xuyên giám sát việc thực hiện Nghị quyết, Quyết định của ĐHCĐ và HĐQT, giám sát các hoạt động của Tổng giám đốc, bộ máy giúp việc cho Tổng giám đốc và người đại diện phần vốn góp tại các công ty có vốn góp của TNG.

HĐQT trực tiếp chỉ đạo Tổng giám đốc thực hiện một số nội dung chính như sau:

- Quyết tâm đưa hà máy TNG đi vào hoạt động đầu tháng 2/2015.
- Kiểm soát chặt chẽ tiến độ giao hàng cho khách hàng, kiểm soát chặt chẽ chất lượng hàng hóa khi xuất hàng.
- Xây dựng bảng kế hoạch đầu tư, lợi nhuận và kế hoạch trả cổ tức từ năm 2015-2020.
- Sửa đổi mô hình tổ chức hoạt động và cơ cấu bộ máy Công ty, sắp xếp lại các bộ phận Văn phòng công ty với mục tiêu tăng cường công tác quản lý, nâng cao hiệu quả toàn Công ty.
- Đánh giá, phân tích, dự báo tình hình SXKD theo từng tháng, quý để có biện pháp chỉ đạo kịp thời cho Ban Tổng giám đốc huy động có hiệu quả các nguồn lực của Công ty.
- Yêu cầu các phòng chức năng hỗ trợ chuyên môn, giám sát các bộ phận các chi nhánh theo chức năng ngành dọc.

Công tác sản xuất kinh doanh

1 Quyết tâm kiểm soát K2 chất lượng sản phẩm

- 1 Kiểm Phụ liệu
- 2 Kiểm nguyên liệu
- 3 Kiểm cắt
- 4 Kiểm may công đoạn
- 5 Kiểm cuối chuyên
- 6 Kiểm hoàn thiện
- 7 Kiểm friFnal
- 8 Kiểm Fnal

2 Quyết tâm kiểm soát K4 tiến độ giao hàng

- 1 Kiểm tra đặt hàng
- 2 Kiểm tra đồng bộ vật tư
- 3 Kiểm tra tiến độ ra chuyên

4 Kiểm tra tiến độ đóng gói

5 Kiểm tra ngày giao hàng

3 Quyết tâm kiểm soát K9 Máy móc thiết bị

1 Đào tạo đội ngũ cơ điện để cấp chứng chỉ

2 Giao thiết bị cho cán bộ cơ điện

3 Thành lập phòng thiết bị của chi nhánh

4 Chuẩn bị MMTB Dự phòng trong sản xuất

5 Kiểm soát đặt CCDC, Phụ tùng, MMTB toàn công ty

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Đầu tháng 11/2014, nhằm hỗ trợ công tác quản trị, Công ty CP Đầu tư và thương mại TNG đã thành lập thêm các tiểu ban, gồm: Ban Quan hệ cổ đông, Tiểu ban kiểm soát nội bộ. Cùng với các Tiểu ban nhân sự, Tiểu ban thi đua khen thưởng kỷ luật, Tiểu ban lương thưởng, Tiểu ban đánh giá nhà cung cấp và các nhà thầu, Tiểu ban đàm phán Hợp đồng, Tiểu ban bán hàng nội địa ... giúp việc cho HĐQT Công ty.

Ban Quan hệ cổ đông đã xây dựng các tiêu chí, thực hiện 121 tiêu chí thể hiện tính công khai – minh bạch của TNG, các mẫu báo cáo tại thời điểm hiện tại đều được công bố bằng 2 thứ tiếng, tiếng Việt và tiếng Anh, nhằm phù hợp các cổ đông, nhà đầu tư trong và ngoài nước theo dõi, tìm hiểu. Thời gian tới, CBTT bằng tiếng Việt và tiếng Anh sẽ tiếp tục được duy trì.

Trong năm 2015, TNG cam kết công bố thông tin nhanh và đầy đủ nhất tới cổ đông, nhà đầu tư. Ngoài ra, TNG còn thực hiện công bố thông tin tự nguyện về:

+ BCTC hàng tháng;

+ Xây dựng kế hoạch doanh thu – lợi nhuận hàng năm;

+ Dự kiến đầu tư và nhu cầu vốn hàng năm.

Định kỳ, ban Quan hệ cổ đông sẽ tổ chức lấy ý kiến phản hồi và đóng góp nhằm hoàn thiện thông tin mục Quan hệ cổ đông tại website <http://tng.vn> .

+ Đã tổ chức cho các công ty chứng khoán cùng các nhà đầu tư tới thăm và làm việc với Ban lãnh đạo công ty như công ty chứng khoán SSI, HSC, BSC, VCBs, MBS, VN Direct, APEC, BVSC, VPBS.

+ Các Quỹ tới thăm và làm việc : VIG, Vina Capital, Dragon Capital, Bao Viet Fund, Asean Small Cap Fund.

+ Ban Quan hệ cổ đông kết hợp với các bộ phận phòng ban của công ty đã tổ chức truyền hình trực tiếp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015 với 2 điểm cầu truyền hình trực tiếp tại Hà Nội và Thái nguyên.

+ Ban Quan hệ cổ đông kết hợp với báo CAFEF đưa tin tường thuật trực tuyến ĐHĐCĐ thường niên năm 2015.

+ Cung cấp kịp thời, chính xác các thông tin cổ đông quan tâm về TNG.

- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 TNG đã bầu thêm 01 thành viên HĐQT độc lập nâng tổng số thành viên HĐQT độc lập là 2/5 thành viên và đã đảm bảo tiêu chí tối thiểu 1/3 thành viên HĐQT độc lập theo đúng tinh thần của thông tư 121-2012 TT-BTC.

- Tiểu ban nhân sự đã hoàn thiện quy chế lương năm 2015, quy trình sử lý kỷ luật rút gọn để tăng cường việc giám sát, thưởng phạt công bằng, chính xác, hỗ trợ người lao động như đề xuất và được lãnh đạo công ty phê duyệt việc tài trợ 100% bảo hiểm thân thể cho người lao động trong công ty.

- Tiểu ban đàm phán hợp đồng đã phát huy vai trò rất tốt để đàm phán hợp đồng đã có hàng hết năm 2015 đang đàm phán cụ thể các đơn hàng Spring 2016 và winter 2016.

- Tiểu ban Đánh giá các nhà cung cấp đã triển khai đánh giá định kỳ các nhà cung cấp trong năm 2015 cho TNG và đang hướng tới đàm phán một số nhà cung cấp nước ngoài về các điều kiện thanh toán có lợi nhất cho TNG.

- Tiểu Ban đào tạo nội bộ đã triển khai đào tạo nâng cao tay nghề công nhân vào các ngày nghỉ có chế độ thù lao để nâng cao tay nghề cho công nhân.

- Tiểu ban kiểm toán kết hợp cùng phòng kế toán công ty đã đưa ra:

1. Công khai quy trình quản lý tài chính.

2. Năm 2015 Công ty tính tỷ lệ phân chia 26/74 như sau:

Công ty quản lý nguồn tài chính dựa trên nguồn thu bán hàng (là số lượng, đơn giá, định mức) sau khi đã trừ đi chi phí phải trực tiếp bỏ tiền ra như: mua nguyên phụ liệu, thùng túi PE, in thêu giặt, chi phí mang đi gia công (nếu có), phần còn lại được phân chia: Công ty thu 26%, chi nhánh được hưởng 74% (Việc phân chia này được thực hiện tự động trên phần mềm khi cán bộ đơn hàng lập phương án giá thành sản phẩm trên phần mềm đơn hàng). Công thức tính như sau

SST	Chỉ tiêu	Giải thích	Ký hiệu
1	Giá xác nhận với khách hàng (giá ký hợp đồng bán)	Đơn giá FOB hoặc CM được khách hàng chấp nhận	C1
2	Toàn bộ chi phí phải bỏ tiền trực tiếp mua: nguyên phụ liệu, in, thêu, giặt, cắt laze, thùng, túi PE ...cho mã hàng		C2
3	Trích nộp Công ty	$C3 = 26\% * (C1 - C2 - C4)$	C3

4	Đơn giá CM mang đi gia công	Giá CM mang đi gia công	C4
5	Đơn giá CM NET của mã hàng	$C5 = C1 - C2 - C3 - C4$	C5
Tỷ lệ phân chia			
1	Chi nhánh được hưởng (28 khoản mục chi phí)	$74\% * C5$	
2	Công ty (Cơ quan điều hành, HĐQT và Cổ đông)	$26\% * C5$	

- Phân cấp kiểm soát:

1. Kiểm soát chi phí nguyên phụ liệu (C2)

Bước 1: Lập bảng tính giá thành chào giá khách hàng (gọi là bảng giá thành P1) - Hội đồng đàm phán khách hàng do TGD trực tiếp chỉ đạo và thực hiện.

Bước 2: Xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật (phòng kỹ thuật chi nhánh thực hiện) trình phó giám đốc hoặc giám đốc chi nhánh phê duyệt,

Bước 3: Cán bộ đơn hàng lập bảng tính giá thành sản phẩm (PAKD) trên phần mềm Quản lý Đơn hàng (gọi là bảng tính giá thành P2, P2 phải thỏa mãn $\leq P1$) dựa trên định mức kinh tế kỹ thuật và đơn giá nguyên phụ liệu của các nhà cung cấp đã được BKS đánh giá cập nhật trên phần mềm đơn hàng và trình duyệt Giám đốc chi nhánh phê duyệt 1 và TGD phê duyệt 2.

Bước 3: Kế toán trưởng chi nhánh đề nghị chuyển tiền mua nguyên phụ liệu, thùng túi PE, in thêu giặt, chi phí mang đi gia công (nếu có) cho mã hàng (quá trình này kiểm soát trên phần mềm đơn hàng). Phần mềm đơn hàng giúp tự động kiểm soát được:

- Tên, qui cách, chủng loại, số lượng, định mức nguyên phụ liệu của bảng tính giá thành P2 phải luôn thỏa mãn $\leq P1$
- Chỉ nhà cung cấp được Ban kiểm soát đánh giá mới được cập nhật vào phần mềm.
- Khi trình Giám đốc chi nhánh, TGD phê duyệt phương án kinh doanh P2 đều được phần mềm cảnh báo những điểm khác so với giá thành P1.
- Giấy đề nghị chuyển tiền chỉ được in trình ký khi thỏa mãn giá thành $P2 \leq P1$.

2. Kiểm soát các khoản mục của tỷ lệ 26/74

Khoản mục 74% của Chi nhánh: Giám đốc Chi nhánh được toàn quyền chi phí trong phạm vi 74% DSSX làm ra. Nếu tiền lương còn lại không đủ chi, Giám đốc có thể phải dùng tài sản riêng của mình để bảo lãnh vay tiền trả lương cho CBCNV. (Chi tiết các khoản mục chi phí trong 74% của CN có biểu mẫu kèm theo)

Ngoài ra Chi nhánh còn được hưởng trên lợi nhuận có được của chi nhánh sản xuất và làm ra được trong năm, nhưng phải tuân thủ theo quy định số 180/TB – TNG. Nếu vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật như sau:

- **Thứ nhất** là tịch thu toàn bộ số tiền bị vi phạm theo quy định số 180 TB-TNG vào quỹ phúc lợi công ty.
- **Thứ hai** là xử lý kỷ luật đối với Giám đốc chi nhánh theo nội quy quy chế công ty và phạt tiền Giám đốc chi nhánh ít nhất 3 tháng lương liền kề.

- **Thứ 3** là xử lý kỷ luật đối với Trưởng phòng kinh doanh, Kế toán trưởng chi nhánh theo nội quy quy chế công ty và phạt tiền ít nhất một tháng lương liền kề.

Khoản mục 26% Công ty: Được phân chia 26% như sau

- 15% giao khoán cho Tổng giám đốc chi phí thường xuyên cho bộ máy quản lý công ty.
- 85% cho cơ quan quản trị để chi phí thường xuyên cho HĐQT, BKS, chi trích KHTS cố định, trả lãi vay vốn đầu tư, trả cổ tức cho cổ đông và để trích lập các quỹ
(Chi tiết các khoản mục chi phí trong 26% có biểu mẫu kèm theo)

Khi xảy ra tổn thất,

- Nếu do nguyên nhân khách quan bất khả kháng thì Công ty (chi phí trong số 26%).
- Nếu do lỗi chủ quan thì các cá nhân gây nên lỗi tổn thất phải bồi thường 100% giá trị tổn thất.

II. Các Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2015):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Số 01/NQ/TNG- HĐQT	19/01/2015	<p>- Triệu tập phiên họp thường niên năm 2015 của Đại hội đồng cổ đông với nội dung cụ thể như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Thời gian tổ chức đại hội: 09h00 ngày 12/4/2015. 2. Địa điểm tổ chức đại hội: Công ty sẽ thông báo sau. 3. Chương trình Đại hội: Đại hội thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014 và kế hoạch SXKD năm 2015; thông qua việc chi cổ tức năm 2014 và mức chi trả cổ tức năm 2015, thông qua phương án phát hành trái phiếu, phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ, bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS; sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. <p>- Chi cổ tức đợt 2 năm 2014 là 6% (sáu phần trăm) bằng tiền mặt, như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Giá trị bằng tiền 6% (Sáu phần trăm).

			<p>2. Thời gian chi trả cổ tức: Tháng 4/2015.</p> <p>3. Nguồn chi trả: Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2014</p>
2	Số 07/ NQ-HĐQT	02/02/2015	<p>- Thông qua kết quả thực hiện quyền mua cổ phiếu của đợt phát hành cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG theo Giấy chứng nhận chào bán số 109 – GCN-UBCK ngày 28/11/2014 của Ủy ban Chứng khoán nhà nước căn cứ vào kết quả R029/2015-TNG/VĐ-ĐK do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam gửi ngày 23/01/2015 là đã mua hết 4.817.660 cp, còn dư 118.145 CP:</p> <p>- Thông qua việc tiếp tục phân phối số cổ phiếu lẻ và cổ phiếu từ chối mua nêu trên như sau:</p> <p>Phân phối toàn bộ số cổ phiếu lẻ và cổ phiếu từ chối mua nêu trên (118.145 cổ phiếu) cho ông Nguyễn Văn Thới – Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG với giá 10.000 đồng/cổ phiếu. Cổ phiếu được phân phối lại nêu trên là loại cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng.</p> <p>- Thời hạn và cách thức nộp tiền mua cổ phiếu phân phối lại nêu trên Ông Nguyễn Văn Thới có trách nhiệm nộp tiền mua Cổ phiếu phân phối lại nêu trên chậm nhất trước 15h00 ngày 09 tháng 2 năm 2015.</p>

III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2015):

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do

IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2015):**1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan**

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND / ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Thời		Chủ tịch HĐQT	090117808	11/08/2014	Thái Nguyên	Phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên	4.435.020		
2	Nguyễn Đức Mạnh		Ủy viên HĐQT	090882528	09/01/1998	Thái Nguyên	Phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên	845.712		
3	Đỗ Thị Hà			090513872	21/03/2007	Thái Nguyên	Phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên	580.800		Người có liên quan đến Chủ tịch HĐQT
4	Nguyễn Mạnh Linh			090972003	14/04/2002	Thái Nguyên	Phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên	496.100		Người có liên quan đến Chủ tịch HĐQT
5	Nguyễn Việt Thành		Ủy viên HĐQT	011488043	20/09/1999	Thái Nguyên	Số nhà 57, Láng Hạ, Hà Nội	350.245		
6	Lý Thị Liên		Ủy viên HĐQT	090888102	05/07/1997	Thái Nguyên	Phường Tân Lập, TP Thái Nguyên	239.785		

7	Lương Thị Thuý Hà		Kế toán trưởng	090555417	23/04/2001	Thái Nguyên	Phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên	141.803		
8	Bùi Thị Thắm		Ủy viên BKS	091592405	23/11/2006	Thái Nguyên	Phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên	121.726		
9	Nguyễn Văn Thới		Ủy viên HĐQT, Tổng giám đốc	090784558	20/11/2009	Thái Nguyên	Phường Gia Sàng, TP Thái Nguyên	412.793		
10	Nguyễn Văn Đức		Trưởng BKS	090709267	01/11/2009	Thái Nguyên	Xã Quyết Thắng, TP Thái Nguyên	33.804		
11	Trần Thị Thu Hà		TP kế toán	090888105	05/07/1997	Thái Nguyên	SN 40, tổ 15, Phường Hoàng Văn Thị, TP Thái Nguyên	6.306		
12	Nguyễn Thị Nhuận			091 928 825	20/10/2014	Thái Nguyên	Thị xã Sông công, TP Thái Nguyên	5.600		Người có liên quan đến Chủ tịch HĐQT
13	Nguyễn Thị Miện			150 752 752	01/12/2010	Thái Bình	Thị xã Sông công, TP Thái Nguyên	25.633		Người có liên quan đến Chủ tịch HĐQT

2. Giao dịch cổ phiếu:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Thị Miện	Em gái Chủ tịch HĐQT	22.933	0.105%	25.633	0.117%	Mua 2.700 cổ phiếu TNG
2	Nguyễn Thị Nhuận	Em gái Chủ tịch HĐQT	0		5.600	0.26%	Mua cổ phiếu TNG
3	Nguyễn Văn Thới	Em trai Chủ tịch HĐQT	294.648	1.343%	412.793	1.881%	Mua 118.145 cổ phiếu TNG

3. Các giao dịch khác: (các giao dịch của cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn và người liên quan với chính Công ty).

1. Mua quyền mua

Stt	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ/ Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số quyền mua, mua trong kỳ
1	Nguyễn Văn Thời	Chủ tịch HĐQT	2.790.930 quyền mua
2	Nguyễn Văn Thới	Tổng giám đốc	55.363 quyền mua

2. Bán quyền mua

Stt	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ/ Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số quyền mua, bán trong kỳ (Bán quyền mua)
1	Bùi Thị Thắm	Thành viên BKS	110.660 quyền mua
2	Lương Thị Thúy Hà	Kế toán trưởng	128.912 quyền mua
3	Đoàn Thị Thu	Phó tổng giám đốc (từ nhiệm ngày 9/2/2015)	28.380 quyền mua
4	Nguyễn Mạnh Linh	Người có liên quan đến Chủ tịch HĐQT	451.000 quyền mua
5	Lý Thị Liên	Ủy Viên HĐQT/ Phó tổng giám đốc	150.000 quyền mua
6	Nguyễn Việt Thành	Ủy Viên HĐQT	229.800 quyền mua

510

7	Đỗ Thị Hà	Người có liên quan đến Chủ tịch HĐQT	528.000 quyền mua
8	Nguyễn Đức Mạnh	Người có liên quan đến Chủ tịch HĐQT	555.500 quyền mua

3. Thay đổi tỷ lệ sở hữu của cổ đông lớn:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Xuân Thụy		1.106.060	6.53%	1.106.060	5.04%	Ngày giảm tỷ lệ sở hữu là ngày 09/02/2015 do công ty phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu nên làm thay đổi tỷ lệ.

V. Các vấn đề cần lưu ý khác (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2015)



CHỦ TỊCH
 NGUYỄN VĂN THỜI